

**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM**



**ĐỀ ÁN
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM
VÀ
HỌC VIỆN MỎ VÀ CÔNG NGHỆ NEW MEXICO
(NMIMT), MỸ**

Bà Rịa – Vũng Tàu, tháng 4/2020

DANH MỤC HỒ SƠ ĐỀ ÁN
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KỸ THUẬT HÓA HỌC
GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM
VÀ HỌC VIỆN MỎ VÀ CÔNG NGHỆ NEW MEXICO (NMIMT)

TT	NỘI DUNG
1	Đơn đề nghị Phê duyệt liên kết đào tạo với nước ngoài Ngành Kỹ thuật Hóa học trình độ đại học (Bản tiếng Anh và tiếng Việt)
2	Công văn phê duyệt chủ trương liên kết đào tạo giữa PVU và Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico (New Mexico Institute of Mining and Technology), Mỹ của đơn vị chủ quản Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
3	Thỏa thuận hợp tác quốc tế giữa Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico và Trường Đại học Dầu khí Việt Nam (bản tiếng Anh và tiếng Việt)
4	Quyết định thành lập Trường Đại học Dầu khí Việt Nam
5	Minh chứng đạt kiểm định chất lượng CSGD của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam
6	Quyết định cho phép đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học trình độ đại học của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam
7	Minh chứng đạt kiểm định của Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico và kiểm định ABET của Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật Hóa học
8	Đề án Thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học giữa Trường Đại học Dầu khí Việt Nam và Học Viện Mỏ Và Công Nghệ New Mexico (NMIMT), Mỹ
9	Phụ lục

MỤC LỤC

I. SỰ CẦN THIẾT	- 5 -
II. GIỚI THIỆU CÁC BÊN LIÊN KẾT.....	- 7 -
II.1 Giới thiệu các bên liên kết.....	- 7 -
II.2 Quá trình hợp tác giữa các bên.....	- 13 -
II.3 Việc kiểm định của các bên liên kết.....	- 13 -
III. NỘI DUNG LIÊN KẾT	- 14 -
III.1 Mục tiêu, chuẩn đầu ra của liên kết	- 14 -
III.2 Đối tượng tuyển sinh, quy mô tuyển sinh.....	- 15 -
III.3 Thời gian và chương trình đào tạo	- 16 -
a) Thời gian, phương thức thực hiện và chương trình đào tạo.....	- 16 -
b) Điều kiện dự tuyển.....	- 18 -
c) Phương thức tuyển sinh	- 19 -
d) Hội đồng xét tuyển.....	- 20 -
III.4 Tổ chức thực hiện liên kết đào tạo	- 20 -
III.4.1 Tổ chức đào tạo tại PVU	- 20 -
III.4.2 Tổ chức đào tạo tại Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico, Mỹ	- 20 -
III.5 Mẫu bằng tốt nghiệp, chứng chỉ (nếu có) dự kiến sẽ cấp	- 21 -
III.6 Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện	- 21 -
III.7 Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng cho liên kết đào tạo và địa điểm thực hiện liên kết đào tạo.	- 21 -
III.7.1 Phòng học.....	- 21 -
III.7.2 Phòng thí nghiệm, thực hành	- 22 -
III.7.3 Thư viện	- 31 -
III.8 Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy liên kết đào tạo.....	- 32 -
III.9 Giáo trình, tài liệu tham khảo và các điều kiện khác	- 34 -
IV. TÀI CHÍNH.....	- 35 -
IV.1 Học phí.....	- 35 -
IV.2 Các nguồn tài trợ, đầu tư khác	- 35 -
IV.3 Cơ chế quản lý thu, chi, đóng góp (nếu có).....	- 36 -
V. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG, QUẢN LÝ RỦI RO.....	- 36 -

V.1 Biện pháp bảo đảm chất lượng.....	- 36 -
V.2 Biện pháp quản lý rủi ro, bảo đảm quyền và lợi ích của người học trong trường hợp liên kết đào tạo chấm dứt trước thời hạn	- 36 -
VI. CƠ CHẾ QUẢN LÝ LIÊN KẾT	- 37 -
VI.1 Cơ cấu tổ chức quản lý liên kết đào tạo	- 37 -
VI.2 Trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết	- 38 -
VI.3 Trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo, người học và các bên liên quan...	- 39 -
VII. KẾT LUẬN	- 40 -
PHỤ LỤC	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày..... tháng..... năm 2020

ĐỀ ÁN

**Liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học Ngành Kỹ thuật Hóa học
giữa Trường Đại học Dầu khí Việt Nam (PVU) và
Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico (NMIMT), Mỹ**

I. SỰ CẦN THIẾT

Ngày nay, xu thế toàn cầu hóa kinh tế đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới đã dẫn đến giáo dục đại học phát triển nhanh chóng với những xu hướng như quốc tế hoá, đại chúng hoá, cạnh tranh và hợp tác toàn cầu trong giáo dục đại học. Hội nhập giáo dục quốc tế là yếu tố quyết định cho nâng cao chất lượng đào tạo. Liên kết, hợp tác với các đối tác nước ngoài trong đào tạo là cơ sở để nâng cao chất lượng đào tạo và cũng chính là hội nhập giáo dục quốc tế.

Dầu mỏ là nguồn năng lượng chủ yếu và hết sức quan trọng đối với sự phát triển của đất nước trong hiện tại và tương lai. Đảng và Chính phủ luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện cho Ngành dầu khí phát triển nhằm đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Bên cạnh đó, Luật Biển Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 21/6/2012 cũng quy định Nhà nước sẽ ưu tiên và tập trung phát triển công tác tìm kiếm, thăm dò và khai thác và chế biến dầu khí. Bên cạnh đó, “Chiến lược phát triển Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn, PVN) đến năm 2025 và định hướng tới năm 2035”, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cũng xác định các mục tiêu cụ thể đối với khâu sau - lĩnh vực chế biến dầu khí: Nghiên cứu đánh giá khả năng Việt Nam trở thành trung tâm chế biến dầu khí; chú trọng chế biến dầu khí nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu trong nước; tập trung phát triển lĩnh vực hóa dầu (bao gồm cả hóa dầu từ khí), hóa chất để nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm dầu khí; đẩy mạnh việc tích hợp, tổ hợp lọc - hóa dầu với các nguồn khí tự nhiên; phát triển các dự án mới cả về quy mô, mức độ chế biến sâu có sức cạnh tranh trong khu vực và quốc tế; phấn đấu công suất lọc dầu đến 2025 là 18,5 triệu tấn/năm; giai đoạn đến 2035 mở rộng, nâng cấp các nhà máy hiện có; đáp ứng 70% nhu cầu xăng dầu, 50% nhu cầu hóa dầu, 70% nhu cầu phân đạm; gia tăng dự trữ dầu thô và sản phẩm; tiếp tục phát triển nhiên liệu sinh học.

Tuy nhiên, để đạt các mục tiêu đã đề ra, PVN cũng đối mặt với muôn vàn khó khăn như: tình hình ngành công nghiệp dầu khí thế giới có nhiều biến động, trải qua hai cuộc khủng hoảng, đặc biệt là khủng hoảng 2014 - 2016, xuất phát từ nguyên nhân, như công nghệ sản xuất dầu từ đá phiến có những bước phát triển rất nhanh, cung cầu dầu thay đổi do cả yếu tố công nghệ và chính trị - kinh tế, giá dầu giảm sâu và diễn biến khó lường, cạnh tranh ngày càng gay gắt, nguồn tài nguyên dầu khí, đặc biệt các mỏ lớn ngày càng khan hiếm, phải tìm nơi xa hơn, nước sâu hơn, điều kiện địa chất phức tạp hơn....

Bên cạnh đó, dư địa phát triển cho khâu chế biến dầu khí còn rất rộng. Phát triển công nghiệp chế biến dầu khí góp phần hoàn thiện chuỗi giá trị gia tăng từ tìm kiếm - thăm dò - khai thác - vận chuyển - chế biến và phân phối các sản phẩm dầu khí chính là tương lai của ngành Dầu khí Việt Nam. Các khó khăn của khâu tìm kiếm thăm dò và định hướng phát triển của khâu chế biến dầu khí đã đặt ra những đòi hỏi mới, cao hơn cho công tác quản trị doanh nghiệp dầu khí và chất lượng nguồn nhân lực. Để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển bền vững đất nước, việc chuẩn bị nguồn nhân lực để vận hành các dự án dầu khí, đặc biệt là các dự án chuyên về khâu sau - khâu chế biến dầu khí là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp bách. PVN đang rất cần đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ cao, có kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật và công nghệ, đặc biệt là khâu chế biến dầu khí nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng phát triển của ngành trong tương lai.

Bên cạnh đó, Ngày 24/2/2017, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã ban hành chiến lược : *“Chiến lược Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2035”*, trong đó dự báo nhu cầu nhân lực tuyển dụng mới cho giai đoạn 2016-2020 là 8800 người, giai đoạn 2020-2025 là 7800 và yêu cầu tối thiểu của lượng tuyển mới là phải có trình độ đại học trở lên. Bên cạnh đó, nhu cầu đào tạo, đào tạo nâng cao và đào tạo ở bằng cấp cao hơn sẽ tăng nhanh (khoảng 32.600 lượt/năm trong giai đoạn 2016-2020, khoảng 39.900 lượt/năm trong giai đoạn 2020-2025 đối với lĩnh vực Chế biến dầu khí) theo yêu cầu ngày càng cao về trình độ chuyên môn và năng lực theo sự phát triển của ngành. Cùng với nhu cầu nhân lực khâu sau của các đơn vị trong PVN, nhu cầu nhân lực có chất lượng của các doanh nghiệp nước ngoài và trong nước đang và sẽ đầu tư vào lĩnh vực chế biến dầu khí nói riêng và công nghiệp hóa học nói chung là rất lớn. Điều đó cho thấy nhu cầu đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học là rất lớn và là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong chiến lược phát triển của Ngành.

Trong tìm kiếm và chế biến tài nguyên, ngành Dầu khí có đặc thù riêng mà cần có sự đầu tư rất lớn cả về vật chất, con người, và kỹ thuật cao. Việc hợp tác quốc tế trong các hoạt động tìm kiếm - thăm dò - khai thác - chế biến là yếu tố quyết định, chìa khóa vàng đem đến thành công của ngành dầu khí Việt Nam. Tính từ khi có chính sách mở cửa nền kinh tế đến ngày 30/11/2015, Việt Nam đã ký 105 hợp đồng thăm dò khai thác dầu khí với đối tác nước ngoài, trong đó 39 hợp đồng đã kết thúc và 66 hợp đồng vẫn đang có hiệu lực. Thống kê của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cho thấy trong 30 năm qua, các nhà thầu dầu khí nước ngoài đã đầu tư khoảng 45 tỷ USD vào hoạt động thăm dò khai thác dầu khí tại Việt Nam. Nhờ các hoạt động hợp tác với nhà thầu dầu khí nước ngoài, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã tiếp cận và nhận chuyển giao nhiều công nghệ hiện đại, học hỏi được phương thức quản lý tiên tiến và hội nhập nhanh vào cộng đồng dầu mỏ quốc tế. Đặc biệt việc hợp tác với các nhà thầu nước ngoài trong khâu thượng nguồn là tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí đã góp phần cho sự ra đời của hàng loạt các công trình lớn thuộc phần trung nguồn và hạ nguồn liên quan tới dầu mỏ như Nhà máy chế biến khí, nhà máy nhiệt điện khí, nhà máy lọc hóa dầu, nhà máy sản xuất phân

đam đã đi vào vận hành. Bên cạnh đó, các tập đoàn nước ngoài đã đầu tư hàng chục tỷ đô la xây dựng và vận hành các tổ hợp chế biến dầu khí có quy mô lớn như: Tổ hợp lọc-hóa dầu Long Sơn, tổ hợp lọc dầu Nghi Sơn...Đi cạnh với hoạt động hợp tác quốc tế kể trên, việc đào tạo lực lượng lao động kỹ thuật trình độ đẳng cấp quốc tế cả về chất lượng và số lượng luôn được chú trọng bằng nhiều loại hình đào tạo trong và ngoài nước là rất cần thiết đối với ngành Dầu khí trong thời đại đa phương hóa và hội nhập toàn cầu.

Vì vậy, liên kết đào tạo quốc tế trên cơ sở hợp tác với các đối tác nước ngoài, với mục tiêu huy động tiềm năng và công nghệ giảng dạy và đào tạo tiên tiến của các cơ sở giáo dục nước ngoài, đặc biệt để đáp ứng yêu cầu cao về trình độ của nguồn nhân lực khâu chế biến, ngành Dầu khí là một hướng phát triển tất yếu nhằm góp phần cung cấp cho thị trường lao động khâu sau Ngành dầu khí nói riêng và ngành Công nghiệp Hóa học nói chung, đội ngũ nhân lực có kiến thức và kỹ năng đạt trình độ quốc tế, khả năng sử dụng ngoại ngữ tốt. Tận dụng được ưu thế vượt trội về nền tảng kiến thức cơ sở đào tạo từ trong nước và thế mạnh thiết bị thực hành hiện đại, công nghệ cao từ nước ngoài trong loại hình liên kết này sẽ cho ra tạo ra nguồn lực lao động vững về nền tảng khoa học cơ sở và xuất sắc trong công nghệ - kỹ thuật cao, giỏi ngoại ngữ. Nguồn nhân lực được đào tạo thêm này sẽ đóng góp phần vào việc tăng tốc phát triển của Ngành dầu khí giai đoạn đến 2025. Bên cạnh đó, thực hiện Chương trình liên kết sẽ góp phần cải thiện chất lượng đội ngũ giảng viên, đổi mới nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy, nâng cao vị thế của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

II. GIỚI THIỆU CÁC BÊN LIÊN KẾT

II.1 Giới thiệu các bên liên kết

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Trụ sở : 762 Cách Mạng Tháng 8, P. Long Toàn, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điện thoại: (254)3.738879 ; (254)3.738877; (254)3.721979

Fax: (254) 3.73357

Website: www.pvu.edu.vn

Ngày 25/11/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 2157/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Dầu khí Việt Nam (viết tắt là PVU). Theo quyết định này, PVU là trường đại học công lập đặc biệt, do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) làm chủ đầu tư, không nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. PVU thực hiện sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học (NCKH) và sản xuất kinh doanh, góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của PVN và của đất nước. Các chuyên ngành đào tạo chủ yếu được xây dựng theo định hướng nghề nghiệp, đào tạo chất lượng cao. Trong những năm đầu PVU sẽ tập trung đào tạo bậc đại học và sau đại học các chuyên ngành Dầu khí.

PVU đang triển khai đào tạo đại học chính quy với 03 ngành: Kỹ thuật Địa chất (Địa chất - Địa Vật lý dầu khí), Kỹ Thuật Dầu khí (Khoan – Khai thác dầu khí) và Kỹ thuật Hóa học (Lọc - Hóa dầu) tại Cơ sở Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi đây cũng sẽ tập trung cho các hoạt động đào tạo sau đại học, bồi dưỡng nâng cao và các liên kết đào tạo khác.

Về cơ bản là trường đại học công nghệ, PVU phấn đấu trở thành một trong những trường đại học hàng đầu của Việt Nam, một trong những trường đại học có uy tín của khu vực châu Á và thế giới về Dầu khí vào trước năm 2030.

Chức năng

- Đào tạo cán bộ khoa học công nghệ, quản lý, kinh tế bậc đại học và sau đại học các ngành, các lĩnh vực đạt trình độ tiên tiến, đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước;
- Tổ chức NCKH, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên các lĩnh vực Dầu khí và năng lượng;
- Thực hiện các chương trình hợp tác, liên doanh, liên kết đào tạo, NCKH với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước;
- Thúc đẩy học tập và phổ biến tri thức thông qua giảng dạy và NCKH trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, quản lý và kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực Dầu khí. Phấn đấu để trở thành Trường hàng đầu có ảnh hưởng quốc tế và cam kết mạnh mẽ đối với doanh nghiệp và địa phương;
- Cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các dự án của PVN ở trong và ngoài nước, trực tiếp góp phần xuất khẩu nguồn nhân lực trong lĩnh vực Dầu khí.

Nhiệm vụ

- Đào tạo trình độ đại học và sau đại học các chuyên ngành mà Ngành Dầu khí và xã hội có nhu cầu. Trong giai đoạn đầu, PVU tập trung đào tạo cán bộ có trình độ đại học và sau đại học trong lĩnh vực Dầu khí;
- Tổ chức các khoá học bồi dưỡng chuyên ngành, hội nghị, hội thảo quốc tế về các lĩnh vực năng lượng, dầu khí, quản lý và khoa học công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của PVN và của đất nước;
- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tế sản xuất kinh doanh của PVN;
- Cung ứng nhân lực chất lượng cao cho các công ty và dịch vụ dầu khí ở trong và ngoài nước;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi PVN giao.

Định hướng xây dựng và phát triển

- Xây dựng mô hình, phương thức, nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo đại học và sau đại học theo hướng hiện đại, thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng đầu là đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ có trình độ và chất lượng cao cho Ngành Dầu khí và cho đất nước ;

- Kết hợp với các đơn vị đào tạo và NCKH thuộc PVN đầu tư trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, khai thác hiệu quả trang thiết bị đáp ứng các mục tiêu đào tạo và NCKH chất lượng cao của PVN;

- Đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ trình độ cao, có khả năng nghiên cứu sáng tạo và đủ năng lực tham gia và cạnh tranh vào các chương trình và dự án quốc tế. Gắn hoạt động đào tạo, NCKH với nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội, coi NCKH là thước đo trình độ, chất lượng và uy tín của Trường. Sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực tham gia ngay vào thị trường lao động quốc tế;

- Áp dụng mô hình và cơ chế quản lý phù hợp, năng động; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của mỗi đơn vị và từng thành viên, tạo động lực phát triển bền vững. Trường có cơ chế chính sách phù hợp, ưu tiên phát triển và thu hút nhân tài tham gia vào các hoạt động đào tạo và NCKH của Trường;

- Phát triển mối quan hệ hợp tác rộng rãi, xây dựng PVU đủ sức cạnh tranh và hợp tác bình đẳng với các trường đại học có uy tín trong khu vực và quốc tế.

Các Chương trình đào tạo

Đào tạo đại học

Chương trình đào tạo đại học của PVU theo hướng tiên tiến, chất lượng cao và phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh của Ngành dầu khí. Với các chương trình đào tạo chất lượng cao, sinh viên tốt nghiệp sẽ có trình độ chuyên môn cao, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh, kỹ năng trình bày, giải quyết vấn đề vượt trội (thể hiện ở tính sáng tạo và tư duy thực tế) và phương pháp làm việc theo nhóm. Nhờ đó, sinh viên PVU có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao và có tính cạnh tranh của thị trường lao động ngay sau khi tốt nghiệp. Hiện tại, Trường Đại học Dầu khí Việt Nam đào tạo tập trung vào các chuyên ngành Dầu khí:

- Ngành Kỹ thuật Địa chất: Chuyên ngành Địa chất - Địa Vật lý Dầu khí;
- Ngành Kỹ thuật Dầu khí: Chuyên ngành Khoan - Khi thác Mỏ Dầu khí;
- Ngành Kỹ thuật Hóa học: Chuyên ngành Lọc - Hóa Dầu.

Đào tạo thạc sĩ

Nhằm cung cấp nguồn lao động dầu khí có trình độ trên đại học, giỏi chuyên môn và ngoại ngữ, từ năm 2014, trên cơ sở nguồn lực của Nhà trường, PVU được BGD&ĐT đặc cách cho phép đào tạo cao học ngành Công trình biển trên cơ sở hợp tác với Trường Đại học Kỹ thuật Delft (TU Delft), Hà Lan. Từ năm 2018, trên cơ sở các điều kiện chương trình, giảng viên, cơ sở vật chất và chất lượng kỹ sư do PVU đào tạo, Bộ GD & ĐT thẩm định và cho phép PVU được phép đào tạo sau đại học thêm 03 ngành đang được tổ chức đào tạo trình độ đại học chính quy tại PVU. Cho đến thời điểm này, PVU đang tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ 04 ngành :

- Ngành Kỹ thuật Địa chất.

- Ngành Kỹ thuật Dầu khí.
- Ngành Kỹ thuật Hóa học.
- Ngành Công trình biển.

Thành tựu nghiên cứu khoa học

PVU là đơn vị trực thuộc PVN, từ ngày đầu thành lập, ngoài hoạt động giáo dục đào tạo, PVN định hướng xây dựng PVU là đơn vị mạnh về NCKH. Bên cạnh đó, với nhận thức NCKH là một trong 03 trụ cột chính trong hoạt động Nhà trường, NCKH là động lực giúp nâng cao chất lượng đào tạo, Nhà trường có kế hoạch thực hiện các đề tài nghiên cứu và bài báo hàng năm đối với từng giảng viên, từng Bộ môn/Khoa trực thuộc. Cho đến nay, hoạt động NCKH của PVU đã đạt được những kết quả như sau:

- Số lượng bài báo được thể hiện trong Bảng 1

Bảng 1. Thống kê số lượng các bài báo

Phân loại danh mục	Năm						Tổng theo danh mục
	2012-2014	2015	2016	2017	2018	2019	
Trong nước	24	16	13	20	8	16	97
Quốc tế	11	2	1	5	2	1	22
Bằng sáng chế	1	0	0	0	0		1
SCI	9	4	6	6	7	1	33
SCIE	12	3	3	1	2	1	22
SCOPUS	0	1	2	2	3	5	13
Tổng từng năm	57	26	25	34	22	24	188

- Số lượng công trình nghiên cứu khoa học được thể hiện trong Bảng 2.

Bảng 2. Thống kê số công trình nghiên cứu

Phân loại đề tài	Đã nghiệm thu	Đang thực hiện
Đề tài cấp cơ sở	31	11
Đề tài cấp Ngành	3	3
Đề tài cấp Bộ	2	1
Tổng	36	15

HỌC VIỆN MỎ VÀ CÔNG NGHỆ NEW MEXICO (NMIMT) :

Trụ sở: 801 Leroy Place, Socorro, NM 87801, 575/835/5061, USA

Điện thoại: 001.575.835.5424

Fax: 001.575.835.5989

Website: www.NMIMT.edu

Học viện Mỏ và công nghệ New Mexico là cơ sở giáo dục đại học công lập được thành lập vào năm 1889 với tên gọi Trường Mỏ New Mexico (New Mexico School of Mines). Năm 1951 đổi tên thành Học viện mỏ và công nghệ New Mexico. Trong những năm qua, NMIMT đã mở rộng lĩnh vực nghiên cứu, trước hết lĩnh vực kỹ thuật dầu khí và sau đó là lĩnh vực nghiên cứu vật lý vào những năm 1940. Ngày nay, NMIMT nổi tiếng trong các lĩnh vực chuyên môn như khoa học trái đất và khí quyển, vật lý thiên văn, thử nghiệm vật liệu nổ/năng lượng và các lĩnh vực kỹ thuật như hóa học, dân dụng, điện, vật liệu, cơ khí, môi trường, dầu khí và kỹ thuật khoáng sản. Cho đến thời điểm này, Học viện có khoảng 22 chương trình đào tạo trình độ đại học, 18 chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và 9 chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, bao trùm tất cả các lĩnh vực như Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Quản lý và Truyền thông với quy mô khoảng 3000 sinh viên.

Ngoài bộ phận đào tạo, NMIMT còn có nhiều đơn vị nghiên cứu và dịch vụ, bao gồm cả Cục Địa chất và Tài nguyên khoáng sản, Phòng Nghiên cứu và Phát triển Kinh tế, Trung tâm nghiên cứu thu hồi Dầu, Trung tâm nghiên cứu và thử nghiệm vật liệu nổ/năng lượng, Công nghệ bề mặt quang học, Phòng thí nghiệm nghiên cứu khí quyển, Viện phân tích hệ thống phụ gia phức tạp và nghiên cứu kết hợp các tổ chức cho địa chấn.

Trên cơ sở truyền thống của các hoạt động đào tạo và NCKH, Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico đã được tổ chức kiểm định giáo dục đại học của Mỹ (CHEA/HLC) công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định (<https://www.chea.org/higher-learning-commission>).

Bên cạnh đó, 12 chương trình đào tạo (Kỹ thuật Hóa học, Kỹ thuật Xây dựng dân dụng, Khoa học Máy tính...) của NMIMT cũng đã được tổ chức kiểm định chất lượng ABET về chương trình đào tạo chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định. Trong đó có chương trình đào tạo Kỹ thuật Hóa học đã được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định từ những năm 1997.

(<http://main.abet.org/aps/AccreditedProgramsDetails.aspx?OrganizationID=216&ProgramIDs=>)

Sứ mạng

NMIMT góp phần phát triển địa phương thông qua giáo dục, nghiên cứu, dịch vụ và đào tạo. Các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên NMIMT cộng tác để giải quyết các vấn đề trong thực tế, chuyển giao công nghệ thông qua nghiên cứu ứng dụng nhằm đem lại lợi ích cho nền kinh tế.

Tầm nhìn

NMIMT sẽ là nơi tập trung các học giả, nhà nghiên cứu, nhà giáo ưu tú nhằm phát triển khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học để đáp ứng những thách thức trong tương lai.

Ngành Kỹ thuật hóa học của NMIMT

Kỹ thuật hóa học được coi là một trong những ngành kỹ thuật cơ sở với các ứng dụng trong gần như mọi khía cạnh của cuộc sống. Các lĩnh vực công nghiệp như: nhiên liệu, nhiên liệu sinh học, năng lượng tái tạo, công nghệ nano, pin nhiên liệu, chất nổ, thực phẩm, dược phẩm, chất bán dẫn, chất tẩy rửa, phân bón, nhựa và giấy đều cần kiến thức của các kỹ sư hóa học. Sinh viên tốt nghiệp Kỹ thuật hóa học có thể làm việc trong các lĩnh vực như : dầu khí, hóa chất, nhựa, chất tẩy rửa, giấy, chất bán dẫn, dược phẩm và công nghệ sinh học. Đồng thời, với chuyên môn rộng của nền tảng kỹ thuật hóa học giúp sinh viên tốt nghiệp cũng có thể làm việc trong các lĩnh vực như y học, luật sáng chế và tiếp thị kỹ thuật.

Mục tiêu của chương trình đào tạo Kỹ thuật Hóa học (NMIMT)

Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để thành công trong nghề nghiệp trong tương lai. Để đạt được nhiệm vụ này, mục tiêu của chương trình đào tạo là:

- Sinh viên tốt nghiệp sẽ có các kỹ năng nghề nghiệp và vận dụng các kỹ năng này như một phần của nghề nghiệp để trở thành các chuyên gia, nhà quản lý trong Ngành công nghiệp năng lượng, hóa chất, dược phẩm và công nghệ sinh học.
- Sinh viên tốt nghiệp không ngừng học tập, phấn đấu nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn. Luôn có ý thức thúc đẩy đổi mới, sáng tạo. Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả.
- Sinh viên tốt nghiệp nâng cao trình độ và sáng tạo trong sự hợp tác và tham gia các dự án nghiên cứu quan trọng trong liên quan đến lĩnh vực hóa học.
- Khi tốt nghiệp, một sinh viên sẽ có khả năng giải quyết nhiều vấn đề về kỹ thuật hóa học và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn trong các dự án thuộc các lĩnh vực dầu khí, hóa chất, nhựa, giấy, chất bán dẫn, dược phẩm và công nghệ sinh học.

Chuẩn đầu ra của sinh viên ngành Kỹ thuật Hóa học (NMIMT)

Sinh viên tốt nghiệp của Ngành Kỹ thuật Hóa học (NMIMT) sẽ phải đạt các chuẩn sau:

- Có kiến thức về Toán học, Khoa học cơ bản và Kỹ thuật.
- Có khả năng thiết kế và thực hiện các thí nghiệm, cũng như phân tích các số liệu thí nghiệm.
- Có khả năng thiết kế hoàn chỉnh hệ thống, quá trình công nghệ hóa học theo yêu cầu.
- Có khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành.
- Có khả năng nhận dạng, tính toán và xây dựng giải pháp giải quyết các vấn đề kỹ thuật liên quan.
- Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

- Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả.
- Có hiểu biết về tác động của các giải pháp kỹ thuật tới các vấn đề xã hội và toàn cầu.
- Nhận thức được khả năng và nhu cầu học tập suốt đời.
- Có kiến thức về các vấn đề hiện tại.
- Có khả năng sử dụng các kỹ thuật, kỹ năng và các công cụ kỹ thuật hiện đại để giải quyết các bài toán kỹ thuật thực tế.

II.2 Quá trình hợp tác giữa các bên

Mối quan hệ giữa Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico (New Mexico Institute of Mining and Technology, NMIMT) và Trường Đại học Dầu khí Việt Nam (PVU) đã được thiết lập từ những năm 2010 trên cơ sở hợp tác ban đầu giữa các cá nhân khi tham gia các quá trình trao đổi học giả trước đây. Mối quan hệ giữa hai đơn vị ngày càng được tăng cường và củng cố theo thời gian, và chính thức được thiết lập cấp độ nhà trường vào ngày 13/02/2019 và 09/12/2019, khi có đoàn đại biểu của NMIMT đến thăm và làm việc trực tiếp tại cơ sở PVU để bàn và thống nhất phương hướng hợp tác trong tương lai. Trên cơ sở MOU đã được ký kết giữa hai Nhà trường, NMIMT sẽ có các hoạt động hợp tác với PVU như : Trao đổi giảng viên, cung cấp học bổng cho sinh viên PVU học thạc sĩ, tiến sĩ tại NMIMT (năm 2019, NMIMT sẽ cung cấp 03 học bổng toàn phần học thạc sĩ cho sinh viên PVU và 3 học bổng thạc sĩ cho VPI), hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, hợp tác nghiên cứu trong tương lai. Đặc biệt, NMIMT và PVU đã đạt được những thỏa thuận ban đầu về liên kết đào tạo chương trình đại học và sau đại học. Từ năm 2020, NMIMT và PVU triển khai xây dựng chương trình liên kết đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Hóa học, Kỹ thuật Dầu khí và Khoa học Trái đất/chuyên ngành Địa chất Dầu khí. Trong tương lai NMIMT và PVU sẽ tiến hành triển khai các chương trình đào tạo liên kết trình độ thạc sĩ các ngành trên.

II.3 Việc kiểm định của các bên liên kết

- Trường Đại học Dầu khí Việt Nam

PVU đã đạt chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục vào tháng 02/2020.

- Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico

NMIMT được Trung tâm công nhận văn bằng, Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đối với hình thức du học toàn phần tại nước ngoài và liên kết đào tạo tại Việt Nam trên cơ sở công nhận NMIMT đạt tiêu chuẩn kiểm định của CHEA & HLC (Mỹ).

Mình chúng xác nhận NMIMT đạt tiêu chuẩn kiểm định và được công nhận cơ sở giáo dục đại học uy tín của Mỹ và xác nhận của Trung tâm công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD & ĐT có thể tìm thấy theo đường link sau (*Phần nội dung minh chứng về công nhận kiểm định chất lượng của NMIMT theo CHEA/HLC và công nhận đạt chuẩn kiểm định ABET của chương trình đào tạo Kỹ thuật Hóa học được trích dẫn từ trang web có trong Phụ lục của đề án*) :

(https://www.chea.org/search-institutions-results-table?search_api_fulltext_title=New+Mexico+Institute+of+Mining+and+Technology+&country_filter=US&administrative_area_filter=NM&search_api_fulltext_city=&accreditor_name=831&field_accreditor_type=All)

Bên cạnh đó, Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico đã đạt tiêu chuẩn kiểm định trong hệ thống giáo dục đại học của Mỹ

(<https://www.chea.org/higher-learning-commission>)

Trong số nhiều chương trình đào tạo của Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico được tổ chức ABET công nhận, chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học thuộc Học Viện Mỏ và Công nghệ New Mexico (New Mexico Institute of Mining and Technology, NMIMT) là chương trình đạt được kiểm định chương trình ABET (Accreditation Board for Engineering and Technology, Inc.) từ 10/1/1997. Minh chứng có thể tìm thấy theo đường link sau:

(<http://main.abet.org/aps/AccreditedProgramsDetails.aspx?OrganizationID=216&ProgramIDs=>)

III. NỘI DUNG LIÊN KẾT

III.1 Mục tiêu, chuẩn đầu ra của liên kết

Trường Đại học Dầu khí Việt Nam và Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico liên kết đào tạo Ngành Kỹ thuật Hóa học, trình độ đại học theo chương trình của NMIMT đã được kiểm định ABET. Chương trình đào tạo liên kết ngành Kỹ thuật Hóa học giữa NMIMT và PVU nhằm đạt được các mục tiêu sau :

- Giúp cho giảng viên PVU và các sinh viên hệ liên kết có cơ hội tiếp cận với một trong những môi trường giáo dục hiện đại, một nền khoa học và công nghệ tiên tiến hàng đầu thế giới.
- Trên cơ sở tham gia giảng dạy trong chương trình liên kết, PVU và giảng viên có cơ hội học hỏi công nghệ tổ chức đào tạo tiến tiến, chuẩn mực, phương pháp giảng dạy tích cực, hiện đại. Đặc biệt, sinh viên hệ liên kết có cơ hội học hỏi kiến thức và kỹ năng từ các nhà khoa học có uy tín trong lĩnh vực Hóa học, Dầu khí và các chuyên ngành khác có liên quan.
- Giúp cho sinh viên có cơ hội giành được bằng cấp Quốc tế nhưng với chi phí hợp lý.
- Giúp cho PVU có khả năng thu hút sinh viên Quốc tế trong khu vực thông qua chương trình đào tạo liên kết đã được kiểm định và công nhận ở cấp Quốc tế.
- Thông qua hợp tác liên kết đào tạo trình độ đại học, quan hệ giữa PVU và NMIMT sẽ được nâng cấp. Từ đó có điều kiện mở rộng, đa dạng hóa hình thức hợp tác, không chỉ hợp tác trong đào tạo, còn có thể hợp tác trong nghiên cứu khoa học, trao đổi học giả...

- Nâng cao vị thế của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và khu vực.

Phần nội dung giảng dạy, phương pháp đánh giá các học phần tại PVU sẽ tuân thủ các quy định tương đương của NMIMT. Sinh viên hệ liên kết sẽ đạt chuẩn đầu ra theo quy định của NMIMT. Cụ thể như sau:

Về kiến thức

Sinh viên sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản của Kỹ thuật Hóa học. Các kiến thức này sẽ làm nền tảng, giúp cho sinh viên có thể nghiên cứu và ứng dụng trong các lĩnh vực như: nhiên liệu, nhiên liệu sinh học, năng lượng tái tạo, công nghệ nano, pin nhiên liệu, chất nổ, thực phẩm, dược phẩm, chất bán dẫn, chất tẩy rửa, phân bón, nhựa và giấy.

Về năng lực, trình độ

- Có năng lực để tham gia các dự án liên quan đến công nghệ hóa học trong nhiều lĩnh vực như: Dầu khí, hóa chất, nhựa, chất tẩy rửa, giấy, chất bán dẫn, dược phẩm và công nghệ sinh học;
- Có khả năng phân tích và giải quyết độc lập các vấn đề kỹ thuật, khả năng tổng hợp và phát triển nghiên cứu trong lĩnh vực khâu sau-chế biến dầu khí;
- Có khả năng làm việc theo nhóm trong môi trường quốc tế, khả năng tổ chức nghiên cứu và triển khai các dự án ứng dụng;
- Có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp và làm việc;
- Có khả năng tham gia giảng dạy và nghiên cứu thuộc lĩnh vực Kỹ thuật Hóa học và một số ngành liên quan khác;
- Có khả năng tiếp tục học lên các bậc cao hơn.

III.2 Đối tượng tuyển sinh, quy mô tuyển sinh

➤ Đối tượng tuyển sinh

- Công dân Việt Nam;
- Đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương, đáp ứng được các yêu cầu tuyển chọn của chương trình;
- Đang học đại học hoặc đã tốt nghiệp đại học, đáp ứng được các yêu cầu tuyển chọn của chương trình (có nguyện vọng);
- Các công dân nước ngoài nếu có nguyện vọng theo học chương trình này sẽ được tuyển chọn căn cứ theo Quy chế quản lý sinh viên nước ngoài của Bộ Giáo dục & Đào tạo Việt Nam.

➤ Quy mô tuyển sinh

Quy mô tuyển sinh khóa đầu tiên (năm học 2020-2021) là khoảng 25 sinh viên. Quy mô đào tạo những năm tiếp theo sẽ được xác định dựa trên tình hình thực tế và tham vấn ý kiến của NMIMT.

III.3 Thời gian và chương trình đào tạo

a) Thời gian, phương thức thực hiện và chương trình đào tạo

- Thời gian đào tạo: dự kiến 5 năm (2+3).
- Phương thức thực hiện: Sinh viên theo học 02 năm đầu tiên tại PVU (24 học phần/ môn học tương đương 63 tín chỉ do PVU giảng dạy). Học kỳ đầu tiên, sinh viên sẽ được giảng dạy học phần tiếng Anh dự bị (16 tín chỉ). Sinh viên phải hoàn thành tất cả các khóa học (63 tín chỉ) được giảng dạy tại PVU, với điểm trung bình tích lũy của 63 tín chỉ thấp nhất là 2.5 trên thang điểm 4.0 trước khi chuyển sang học giai đoạn hai tại NMIMT. Thời gian học tại PVU có thể dài hơn 2 năm nếu sinh viên chưa đáp ứng được yêu cầu của NMIMT. Sinh viên theo học 03 năm tiếp theo tại NMIMT (23 học phần/môn học tương đương 73 tín chỉ do NMIMT giảng dạy). Theo yêu cầu của NMIMT, sinh viên phải hoàn thành 01 học kỳ cho thiết kế cơ sở và 02 học kỳ cho thiết kế nâng cao (làm việc theo nhóm giải quyết bài toán thực tế và được tài trợ bởi doanh nghiệp). Trong thời gian học tại NMIMT, sinh viên có thể hoàn thành chương trình đào tạo sớm hoặc muộn hơn dự kiến 3 năm tùy thuộc vào việc hoàn thành số tín chỉ các môn học theo yêu cầu của chương trình và quy chế đào tạo của NMIMT.
- Địa điểm học: 02 năm học đầu tiên sinh viên học tại Trường Đại học Dầu khí Việt Nam, 03 năm còn lại sinh viên học tại NMIMT, Mỹ.
- Số tín chỉ bắt buộc của hai năm học đầu tiên: Tất cả sinh viên phải hoàn thành 63 tín chỉ được NMIMT công nhận.
- Chương trình đào tạo: Chương trình giảng dạy và Đề cương chi tiết của các học phần (môn học) sẽ do NMIMT và PVU cung cấp. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học gồm tối thiểu 136 tín chỉ tương ứng 47 học phần/môn học. Danh sách các học phần, số tín chỉ được thể hiện trong Bảng 3.

Bảng 3. Danh sách các học phần của chương trình đào tạo Kỹ thuật Hóa học

Học phần	Bên giảng dạy	Tín chỉ
Anh Văn dự bị	PVU	16
ENGL 111: Viết tiếng Anh I	PVU	3
ENGL 112: Viết tiếng Anh II	PVU	3
MATH 131: Giải Tích I	PVU	4

MATH 132: Giải Tích II	PVU	4
MATH 231: Giải Tích III	PVU	4
MATH 335: Phương trình Vi phân	PVU	3
PHYS 121: Vật lý Đại cương I	PVU	4
PHYS 121L: Thí nghiệm Vật lý đại cương I	PVU	1
PHYS 122: Vật lý Đại cương II	PVU	4
PHYS 122L: Thí nghiệm Vật lý đại cương II	PVU	1
CHEM 121: Hóa học Đại cương I	PVU	3
CHEM 121L: Thí nghiệm Hóa học Đại cương I	PVU	1
CHEM 122: Hóa học Đại cương II	PVU	3
CHEM 122L: Thí nghiệm Hóa học Đại cương II	PVU	1
ES 201: Tĩnh học	PVU	3
ES 216: Cơ Chất lỏng	PVU	3
ES 302: Sức bền Vật liệu	PVU	3
ES 347: Kỹ thuật Nhiệt	PVU	3
CHE 110: Nhập môn Thiết kế Kỹ thuật Hóa học	PVU	1
CHE 110L: Thực hành Thiết kế Kỹ thuật Hóa học	PVU	1
CHE 326: Nguyên lý Kỹ thuật Hóa học	PVU	3
CHE 327: Nguyên lý Kỹ thuật Hóa học II	PVU	3
CHEM 311: Phân tích định lượng	PVU	3
CHEM 311: Thực hành Phân tích định lượng	PVU	1
Tổng		63 (không kể 16 tín chỉ Anh văn dự bị)

CHE 371: Phân tích Kỹ thuật Hóa học	NMIMT	3
ES 350: Truyền nhiệt và Truyền khối	NMIMT	3
CHE 349: Nhiệt Động lực học trong Kỹ thuật Hóa học	NMIMT	3
ES 405L: Thiết bị	NMIMT	1
CHE 345L: Cơ sở Thiết kế	NMIMT	1
CHE 351: Động học Quá trình Hóa học	NMIMT	3
CHE 352: Quá trình Tách	NMIMT	3
ENGL 341: Cách viết trong Kỹ thuật	NMIMT	3
CHE 461: Thiết kế Nhà máy	NMIMT	3
CHE 445L: Thực hành vận hành	NMIMT	1
CHE 443: Điều khiển Quá trình	NMIMT	2
CHE 443L: Thực hành Điều khiển Quá trình	NMIMT	1
CHE 485: Kỹ năng Thuyết trình	NMIMT	1
CHE 462: Thiết kế Nhà máy II	NMIMT	3
ES 332: Kỹ thuật Điện	NMIMT	3
CHEM 331: Hóa lý I	NMIMT	3
CHEM 331L: Thí nghiệm Hóa lý I	NMIMT	1
MATE 202: Kỹ thuật Vật liệu I	NMIMT	3
MATE 202L: Thí nghiệm Kỹ thuật Vật liệu I	NMIMT	1
CHEM 333: Hóa Hữu cơ I	NMIMT	3
CHEM 333L: Thí nghiệm Hóa hữu cơ	NMIMT	1
Tự chọn Kỹ thuật	NMIMT	9
Nhân văn/Khoa học xã hội	NMIMT	18
Tổng		73
Tổng cộng		136

b) Điều kiện dự tuyển

Yêu cầu tuyển sinh tại PVU (giai đoạn 1)

- Các Sinh viên đang theo học tại PVU, các tân sinh viên PVU (trúng tuyển PVU năm 2020), Sinh viên các trường đại học khác có nguyện vọng (được tuyển thẳng vào hệ liên kết).
- Học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học thỏa mãn 1 trong 2 điều kiện sau đây (đủ điều kiện xét tuyển vào hệ liên kết):
 - Học sinh tốt nghiệp trung học với điểm trung bình học bạ tối thiểu 6,5 (trên thang điểm 10) (có xem xét tổ hợp môn Toán, Vật lý, Hóa học và Tiếng Anh).
 - Học sinh tốt nghiệp trung học có kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông Quốc gia các môn Toán, Vật lý và Hóa học tối thiểu đạt điểm sàn của Bộ Giáo Dục và Đào tạo.
- Tất cả các ứng viên cho chương trình liên kết (2 + 3) phải được PVU kiểm tra trình độ tiếng Anh trước khi vào học học kỳ tiếng Anh dự bị và trước khi vào học chương trình chính khóa tại PVU. Sinh viên trước khi vào học chương trình chính khóa (63 tín chỉ tại PVU) **phải đạt trình độ tiếng Anh bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương.**

Yêu cầu tuyển sinh tại NMIMT (giai đoạn 2)

Sinh viên theo học chương trình liên kết (2 + 3) phải có Điểm trung bình chung tích lũy (CGPA) cho 63 tín chỉ học tại PVU tối thiểu 2.5 trên thang điểm 4.0 và IELTS 6.0 hoặc TOEFL 76 trở lên.

Số lượng sinh viên dự kiến: 20 - 25 sinh viên/năm học.

Số lượng sinh viên nhập học năm học 2020-2021 sẽ không quá 25 sinh viên. Số lượng sinh viên trong các khóa tiếp theo sẽ được PVU quyết định sau khi thống nhất với NMIMT.

c) Phương thức tuyển sinh

- Sinh viên PVU, tân sinh viên PVU (sinh viên trúng tuyển PVU năm 2020) và sinh viên các trường đại học khác có nguyện vọng học hệ liên kết sẽ được tuyển thẳng.
- Các thí sinh là học sinh đã tốt nghiệp phổ thông trung học (đã đảm bảo điều kiện được quy định tại Khoản b, Mục 3.2.1) sẽ được xét tuyển theo các bước sau:

Bước 1: Sơ tuyển hồ sơ các thí sinh đủ điều kiện, tốt nghiệp THPT nộp hồ sơ;

Bước 2: Lập danh sách các thí sinh đáp ứng đầy đủ các điều kiện dự tuyển;

Bước 3: Tiến hành phỏng vấn: Nhằm đánh giá học lực và sự cam kết đối với chương trình của thí sinh;

Bước 4: Kiểm tra trình độ tiếng Anh (miễn đối với thí sinh đã có chứng chỉ IELTS/TOEFL đáp ứng tiêu chuẩn);

Bước 5: Hội đồng xét tuyển xem xét và quyết định danh sách trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Tuyển thẳng: Sinh viên PVU, tân sinh viên trúng tuyển PVU năm 2020 và sinh viên các đại học khác có nguyện vọng học hệ liên kết.
- Xét tuyển học sinh phổ thông: Chỉ tiêu nhóm này được tính sau khi trừ đi số lượng tuyển thẳng phía trên. Được chia làm 02 nhóm: 1) Nhóm có điểm trung bình từ 6.5 trở lên và tốt nghiệp PTTH và 2) Nhóm có điểm thi THPT ba môn Toán, Vật lý và Hóa học từ ngưỡng điểm sàn quy định. Chỉ tiêu của từng nhóm do Hội đồng xét tuyển cân nhắc với nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp, có xem xét đến các yếu tố: Kết quả thi trung học phổ thông Quốc gia 3 môn Toán, Vật lý và Hóa học; Kết quả học tập phổ thông (đặc biệt kết quả của Toán, Vật lý, Hóa học và tiếng Anh); Kết quả kiểm tra tiếng Anh. Kết quả xét tuyển sẽ được thông báo cho NMIMT.

Bước 6: Công nhận trúng tuyển và gọi nhập học;

Bước 7: Tổ chức đào tạo.

d) Hội đồng xét tuyển

Hội đồng xét tuyển do Trường Đại học Dầu khí Việt Nam ra quyết định thành lập. Hội đồng xét tuyển có nhiệm vụ xét tuyển các ứng viên hệ liên kết đào tạo theo yêu cầu về tuyển sinh đã được hai bên thống nhất chấp thuận. Hội đồng xét tuyển cũng có quyền ra quyết định cuối cùng đối với các trường hợp đặc biệt.

III.4 Tổ chức thực hiện liên kết đào tạo

III.4.1 Tổ chức đào tạo tại PVU

- Trường Đại học Dầu khí Việt Nam sẽ tổ chức đào tạo 02 năm đầu tại trụ sở chính số 762 Cách Mạng Tháng 8, Phường Long Toàn, Tp. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. PVU sẽ giảng dạy 24 học phần (63 tín chỉ) với đề cương bài giảng do NMIMT cung cấp và cung cấp kết quả tổng kết các học phần do PVU giảng dạy cho đối tác liên kết (NMIMT).
- Ngôn ngữ giảng dạy là tiếng Anh đối với các học phần được giảng dạy tại PVU.
- Việc giảng dạy, đánh giá kết quả các học phần thực hiện theo Quy chế học vụ của PVU và theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đã được NMIMT chấp thuận).
- Yêu cầu đối với giảng viên PVU tham gia giảng dạy trong hệ liên kết: Giảng viên giảng dạy lý thuyết phải có học vị Tiến sĩ (giảng viên trợ giảng hay hướng dẫn thực hành/thí nghiệm có học vị thạc sĩ) và thông thạo tiếng Anh (IELTS 6.0).
- Danh sách các học phần do PVU giảng dạy được thể hiện trong Bảng 3.

III.4.2 Tổ chức đào tạo tại Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico, Mỹ

- NMIMT sẽ tổ chức chức đào tạo 03 năm cuối tại Trụ sở chính của Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico có địa chỉ tại số 801 Leroy Place, Socorro, NM 87801, 575/835/5061, USA. Việc giảng dạy, đánh giá học phần sẽ theo các quy định Học viện.
- Danh sách các học phần do NMIMT giảng dạy được thể hiện trong Bảng 3.

III.5 Mẫu bằng tốt nghiệp, chứng chỉ (nếu có) dự kiến sẽ cấp

- Mẫu bằng tốt nghiệp, chứng chỉ (nếu có) dự kiến sẽ cấp tính tương đương của văn bằng nước ngoài với văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân của Việt Nam và khả năng học tiếp lên các trình độ cao hơn đối với người được cấp văn bằng tốt nghiệp của liên kết đào tạo.
- Sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo hai giai đoạn và đáp ứng các điều kiện của NMIMT sẽ được NMIMT cấp bằng đại học (The Bachelor of Science in Chemical Engineering).
- Bằng tốt nghiệp của NMIMT đã được công nhận bởi Trung tâm công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Bằng tốt nghiệp đại học chương trình liên kết sẽ do NMIMT cấp và sinh viên tốt nghiệp hệ đại học các chương trình này đủ điều kiện học tiếp lên các trình độ cao hơn theo quy định của Luật pháp Mỹ.

III.6 Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện

- Ký kết Hiệp định hợp tác chính thức về liên kết đào tạo: tháng 12/2019.
- Xây dựng Đề án liên kết: Hoàn thành tháng 02/2020.
- Tiến hành các thủ tục cho phép : Tháng 03/2020.
- Thực hiện các công tác chuẩn bị tuyển sinh và đào tạo (sau khi đề án được phê duyệt): Từ khi đề án được phê duyệt.
- Tổ chức tuyển sinh và đào tạo hệ liên kết: Dự kiến từ tháng 9/2020.

III.7 Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng cho liên kết đào tạo và địa điểm thực hiện liên kết đào tạo.

III.7.1 Phòng học

- Được sự đầu tư của Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam, PVU đã sở hữu một cơ sở đào tạo được trang bị đồng bộ và hiện đại, gồm các khu làm việc và giảng đường, khu ký túc xá sinh viên, khu thực hành, thí nghiệm...với tổng diện tích sàn sử dụng là 10.551 m² (tổng diện tích đất đai là 4806 m²) (với quy mô khoảng 340 sinh viên kể cả hệ liên kết thì trung bình 31.05 m²/SV đáp ứng yêu cầu 05 m²/SV).

- Tổng diện tích khu giảng đường là 2.012 m², bao gồm 23 phòng học, 5 phòng học đa phương tiện và 1 phòng thư viện. Ngoài ra còn 02 phòng mô phỏng được trang bị hệ thống máy tính và phần mềm hiện đại. Tất cả các phòng học được trang bị máy chiếu và các thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy và học tập.
- Danh sách phòng học, thư viện thể hiện Bảng 4.

Bảng 4. Danh mục các loại phòng học

TT	Loại phòng	Tổng số	Tổng diện tích (m ²)
1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	1	180
2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	1	140
3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	5	462
4	Số phòng học dưới 50 chỗ	11	605
5	Số phòng học đa phương tiện	5	460
6	Số thư viện	1	165
7	Số trung tâm học liệu	0	
	Tổng cộng		2.012

III.7.2 Phòng thí nghiệm, thực hành

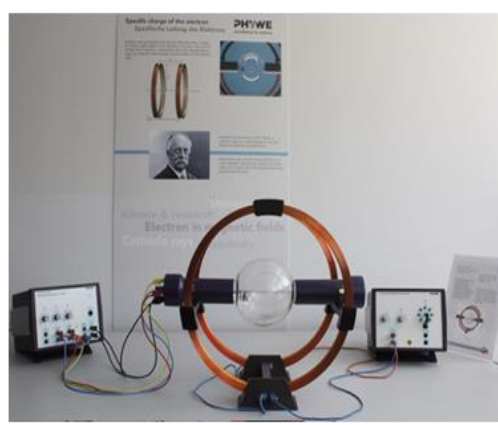
- Trong chương trình đào tạo hệ liên kết, PVU đảm nhận giảng dạy 63 tín chỉ (24 học phần). Trong đó, có 06 học phần thí nghiệm liên quan đến các học phần Vật lý, Hóa học, Thiết kế kỹ thuật hóa học và Phân tích định lượng.
- Hiện tại, để phục vụ đào tạo các học phần thuộc khối kiến thức đại cương, PVU được Tập đoàn trang bị 06 phòng thí nghiệm bao gồm: Phòng thí nghiệm Vật lý, Hóa học, Điện-Điện tử, Cơ lý, Truyền nhiệt, Cơ lưu chất với các đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho nhu cầu đào tạo và nghiên cứu của giảng viên và sinh viên.
- Danh sách các thiết bị thí nghiệm của **Phòng thí nghiệm Vật Lý** được thể hiện trong Bảng 5.

Bảng 5. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Vật lý

STT	Tên thiết bị thí nghiệm
1	BTN Đo đặc các hằng số cơ bản của độ dài
2	BTN Xác định thể tích và trọng lượng của vật rắn
3	BTN Hiệu ứng tĩnh của các lực (Định luật Hooke)
4	BTN Lực ly tâm có ghép nối máy tính
5	BTN Moment quán tính
6	BTN con lắc xoắn, lực giao động- con lắc Pohl có ghép nối máy tính
7	BTN Dải sóng dọc, dải sóng ngang trên lò xo xoắn (sóng âm)
8	BTN Bước sóng và vận tốc của âm thanh
9	BTN Lực đẩy trong chất lỏng và định luật Archimet trên bảng
10	BTN Phép đo độ nhớt bằng nhớt kế bi rơi
11	BTN Sức căng bề mặt (Sức căng bề mặt dùng phương pháp nhẵn tròn (Phương pháp Du Nouy))
12	BTN Các định luật khí
13	BTN Các bài thí nghiệm về Diot
14	BTN Máy biến thế
15	BTN Sự phụ thuộc nhiệt độ của các điện trở khác nhau và các diot khác nhau
16	BTN Từ trường bên ngoài một dây dẫn thẳng
17	BTN Mạch RLC
18	BTN Sự phân cực phân thông qua bản phân tư bước sóng
19	BTN Gương Fresnel và lưỡng lăng kính
20	BTN Điện tích riêng của điện tử e/m

21	BTN Dây Balmer xác định hệ số Rydberg
22	BTN Xác định hằng số Plank bằng hiệu ứng quang điện
23	BTN Vân Newton với các bộ lọc giao thoa
24	BTN Khúc xạ ánh sáng
25	BTN phép đo độ dài
26	BTN phép đo thể tích và tỷ trọng
27	BTN lực ly tâm ghép nối máy tính
28	BTN Momen quán tính định luật Steiner
29	BTN dao động cưỡng bức - Con lắc xoắn ghép
30	BTN dải sóng dọc trên lò xo xoắn (sóng âm)
31	BTN vận tốc âm trong chất rắn (kết nối máy tính)
32	BTN lực đẩy của chất lỏng
33	BTN độ nhớt của chất lỏng
34	BTN độ nhớt của chất lỏng
35	BTN định luật về chất khí
36	BTN chỉnh lưu điện áp AC sử dụng diot
37	BTN biến đổi điện áp trong biến áp có tải
38	BTN sự phụ thuộc vào nhiệt độ của điện áp kim loại quý
39	BTN định luật Bio Savart
40	BTN xác định điện cảm với đầu đo Maxwell
41	BTN xác định trở kháng trong tụ điện và cuộn cảm
42	BTN sự phân cực qua bản phân 4 & phần 2 bước sóng

43	BTN giao thoa ánh sáng tại gương Fresnel & HeNe
44	BTN điện tích riêng của điện tử $-e/m$
45	BTN dãy Balmer
46	BTN xác định hằng số Planck từ hiệu ứng quang điện
47	BTN Vân Newton trong ánh sáng đơn sắc
48	BTN khúc xạ bề mặt phẳng ánh sáng
49	BTN rung tự do và rung cưỡng bức
50	BTN Động lực cơ bản

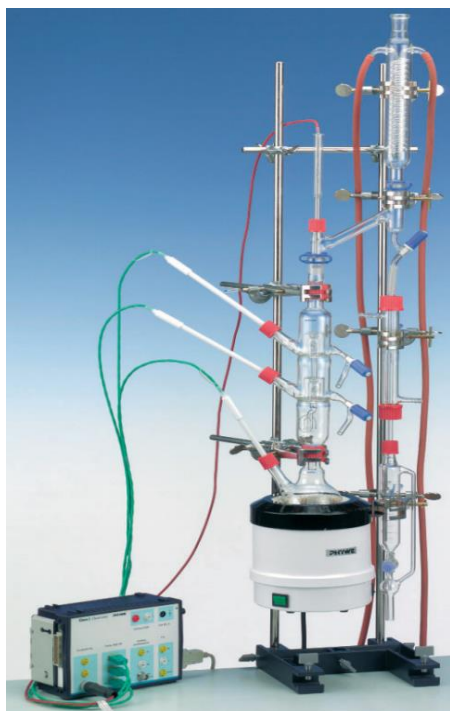


Một số hình ảnh thiết bị Phòng thí nghiệm Vật Lý Đại Cương

- Danh sách các thiết bị thí nghiệm của **Phòng thí nghiệm Hóa học đại cương** được thể hiện trong Bảng 6.

Bảng 6. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Hóa học Đại cương

STT	Tên thiết bị thí nghiệm
1	Bơm chân không/Xi lanh khí/ bình cầu 2 nhánh
2	Bơm nhiệt lượng/Nhiệt lượng kế/Nhiệt kế số 4-2/Nguồn đa năng/Khuấy từ gia nhiệt
3	Áp kế/Bơm chân không bằng nước/Bộ ổn nhiệt/Bình cầu 2 cổ
4	Khúc xạ kế Abbo/Bộ ổn nhiệt/Bộ gia nhiệt/Bộ dụng cụ thủy tinh
5	Máy quang phổ UV-VIS/cuvet thạch anh/Bộ thấu kính
6	Bộ tháp chưng cất/Bộ ổn nhiệt/Bộ phân tích nhiệt/Bộ máy tính bàn/Bộ chuyển tín hiệu sắc ký GC/Bộ sắc ký GC (cột sắc ký, đầu dò TCD)
7	Phân cực kế/Bộ ổn nhiệt/Bộ dụng cụ thủy tinh/Khuấy từ gia nhiệt
8	Điện cực đo độ dẫn/Bộ chuyển tín hiệu đầu vào/Bộ máy tính bàn/Bộ dụng cụ thủy tinh/Khuấy từ mini
9	pH-Metter 4-2/Điện cực AgCl/Điện cực Pt/Khuấy từ mini/Đầu dò nhiệt
10	Bộ máy tính bàn/Điện cực AgCl/Điện cực Pt/Bộ chuyển tín hiệu/Khuấy từ mini
11	Khuấy từ gia nhiệt/Bộ theo dõi nhiệt/Vòng đo sức căng/Lực kế xoắn
12	Bộ khuấy từ mini/Bộ dụng cụ kèm theo
13	Tủ hút khí độc
14	Cân phân tích 4 số
15	Cân phân tích 3 số
16	Máy cất nước 1 lần
17	Máy cất nước 2 lần
18	Tủ sấy
19	Tủ lạnh 140l



Một số hình ảnh thiết bị Phòng thí nghiệm Hóa Đại Cương

- Ngoài ra, PVU còn trang bị các phòng thí nghiệm các học phần Điện-Điện tử, Cơ lý, Cơ lưu chất, truyền nhiệt khác nhằm phục vụ cho thí nghiệm thực hành các môn học cơ sở kỹ thuật của chương trình đào tạo của PVU và các môn học có liên quan đến Chương trình đào tạo liên kết.

Phòng thí nghiệm Điện-Điện Tử

Bảng 7. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Điện-Điện tử

STT	Tên thiết bị thí nghiệm	SL
1	Máy hiện sóng (Oscilloscopes) 2 kênh	4
2	Máy phát xung (Function generator)	4
3	Đồng hồ đo vạn năng	4
4	Bộ nguồn DC (Multiple Output Programmable linear DC power supply)	4
5	Bộ thí nghiệm về các thiết bị bán dẫn	2

6	Bộ thí nghiệm về các mạch khuếch đại dùng Transistor	2
7	Bộ thí nghiệm về ứng dụng của các mạch khuếch đại thuật toán	2
8	Bộ thí nghiệm về cơ sở Logic số	2
9	Bộ thí nghiệm về các mạch số cơ bản	2
10	Khung gá chuyên dụng (để lắp đặt thí nghiệm điện)	3
11	Nguồn thí nghiệm (lắp trên khung gá chuyên dụng)	3
12	Bộ giao tiếp thu thập dữ liệu (lắp trên khung gá)	3
13	Động cơ/Máy phát 1 chiều	1
14	Động cơ không đồng bộ ba pha	1
15	Động cơ/ máy phát đồng bộ ba pha	1
16	Bộ tải động lực và lực kế (lắp trên khung gá)	2
17	Module biến áp 1 pha (lắp trên khung gá)	1
18	Module biến áp 3 pha (lắp trên khung gá)	1
19	Module tải điện trở	3
20	Module tải điện cảm	2
21	Module tải điện dung	2
22	Module hòa đồng bộ	1
23	Máy tính (PC), phần mềm điều khiển, thực hành.	3

Phòng thí nghiệm Cơ Lý

Bảng 8. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Cơ lý

STT	Tên thiết bị thí nghiệm
1	Máy TN kéo nén Tinius Olsen Super “L” model 602
2	Máy TN xoắn TecQuipment SM1001 30 Nm

3	Máy TN va đập Tinius Olsen model IT406
---	--

Phòng thí nghiệm Cơ Lưu Chất

Bảng 9. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Cơ lưu chất

STT	Tên thiết bị thí nghiệm
1	BTN nghiên cứu định luật Osborne-Reynolds của hãng Edibon
2	BTN nghiên cứu định luật Bernoulli của hãng Edibon
3	BTN nghiên cứu tổn hao năng lượng dòng chảy trong đường ống do ma sát của hãng Edibon

Phòng thí nghiệm Truyền nhiệt

Bảng 10. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Truyền nhiệt

STT	Tên thiết bị thí nghiệm
1	BTN truyền nhiệt qua cấu trúc ống và tấm
2	BTN truyền nhiệt đối lưu
3	BTN truyền nhiệt bức xạ

- Để phục vụ cho giảng dạy và thực hành học phần Thiết kế kỹ thuật hóa học và Phân tích định lượng của hệ liên kết cũng như cho chương trình đào tạo khác của PVU, PVU được trang bị **Phòng thí nghiệm Phân tích Định lượng** và các **Phòng Mô phỏng** sử dụng các phần mềm chuyên dụng phục vụ quá trình thiết kế cho Kỹ thuật Hóa học, bao gồm các thiết bị được thể hiện trong Bảng 11 và Bảng 12.

Bảng 11. Danh mục các thiết bị của Phòng thí nghiệm Phân tích Định lượng

STT	Tên thiết bị thí nghiệm
1	Cân phân tích
2	Máy ly tâm
3	Tủ sấy
4	Tủ hút khí độc
5	Lò nung

6	Máy cất nước 2 lần
7	Máy cất nước 1 lần
8	Bộ lọc hút chân không
9	Đèn khí Bunsen
10	Máy ly tâm
11	Các dụng cụ thủy tinh dễ vỡ
12	Buret các loại
13	Pipet các loại
14	Máy sắc khí khí khối phổ GC-MS
15	Máy sắc ký lỏng
16	Máy sắc ký khí



Một số hình ảnh Phòng thí nghiệm Phân tích Định lượng

Bảng 12. Danh mục các thiết bị của Phòng Mô phỏng (thiết kế kỹ thuật hóa học)

STT	Tên phần mềm	
1	Phòng Honeywell (13 máy tính)	Microsoft Office, Unisim, Matlab
2	Phòng Slumberger (15 máy tính)	Microsoft Office, Unisim, Matlab
3	Phòng Computer (71 máy tính)	Microsoft Office, Unisim, Matlab
4	Phòng E-Learning (34 máy tính)	Microsoft Office, Unisim, Matlab



Một số hình ảnh Phòng Mô phỏng (thiết kế kỹ thuật hóa học)

- Bên cạnh đó, ngoài các phòng thí nghiệm liệt kê ở trên, để phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu của giảng viên và sinh viên Ngành Kỹ thuật Hóa học, PVU đã trang bị 09 phòng thí nghiệm chuyên ngành và cơ sở ngành, với các trang thiết bị hiện đại nhất hiện nay trong chuyên môn Kỹ thuật Hóa học. Cụ thể như sau:
 - Hệ thống 09 phòng thí nghiệm các môn chuyên ngành và các môn cơ sở ngành được liệt kê trong Bảng 13.

Phòng thí nghiệm chuyên ngành

Bảng 13. Danh mục các Phòng thí nghiệm Chuyên ngành

TT	Tên phòng thí nghiệm	Số lượng
1	Phòng thí nghiệm Quá trình thiết bị & Công nghệ hóa học	1
2	Phòng thí nghiệm Lọc - Hóa dầu	1
3	Phòng thí nghiệm Phân tích dầu mỏ	1
4	Phòng Gia công và chuẩn bị mẫu	1
5	Phòng thí nghiệm Hóa hữu cơ	1
6	Phòng thí nghiệm Hóa lý	1
7	Phòng thí nghiệm Công nghệ chế biến khí	1
8	Phòng thí nghiệm Nhiên liệu sinh học và năng lượng tái tạo	1
9	Phòng thí nghiệm Phân tích tiên tiến	1
	Tổng cộng	9

III.7.3 Thư viện

Thư viện là một hệ thống tra cứu và trao đổi thông tin, đào tạo SDH và NCKH tương đối quy mô và hoàn chỉnh. Các giáo trình và tài liệu được trang bị cả hai ngôn ngữ Anh và Việt Nam giúp cho giảng viên và sinh viên có đủ nguồn học liệu cần thiết phục vụ cho quá trình học tập. Tất cả các tài liệu được số hóa và được quản lý bằng phần mềm quản lý thư viện hiện đại, kết nối với phần mềm quản lý đào tạo chung. Bên cạnh các đầu sách đang có tại thư viện, thư viện PVU có thể kết nối với thư viện của một số đơn vị khác thuộc PVN và thư viện điện tử của một số trường ĐH, viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới trong khuôn khổ các Thỏa thuận hợp tác đào tạo và NCKH đã và sẽ ký kết, được trang bị các thiết bị hiện đại phục vụ khai thác, xử lý và lưu giữ thông tin. Tổng số đầu sách là 3197.

Thông tin cụ thể về thư viện được thể hiện ở Bảng 14.

Bảng 14. Thông tin về trang thiết bị Thư viện

TT	Thư viện	Tổng số
1	Số phòng đọc	01
2	Số chỗ ngồi đọc	42
3	Số máy tính của thư viện	16
4	Số lượng đầu sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử	3.197
5	Số thư viện điện tử liên kết ngoài	3

III.8 Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy liên kết đào tạo

Đội ngũ giảng viên của PVU gồm các PGS, TS và ThS được đào tạo tại nhiều nước tiên tiến trên thế giới như Mỹ, Pháp, Nga, Nhật, Hàn Quốc,... Với mục tiêu đào tạo chất lượng cao, nên giảng viên của Trường giảng dạy lý thuyết có trình độ tối thiểu là TS và trình độ tiếng Anh IELTS 6.0. Cho đến thời điểm hiện tại, trong tổng số 66 cán bộ nhân viên, số giảng viên cơ hữu là 41 người, trong đó giảng viên có học hàm PGS là 03 người, tiến sĩ là 19 người, thạc sĩ là 19 người.

Để thực hiện thành công Đề án liên kết đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Hóa học, PVU sẽ lựa chọn các giảng viên giảng dạy lý thuyết phải có học vị tiến sĩ trở lên và có khả năng giảng dạy tiếng Anh (đang giảng dạy bằng tiếng Anh cho các hệ đào tạo tại PVU và có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 6.0-đạt trình độ Ngoại ngữ bậc 5 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc) để tham gia giảng dạy cho hệ liên kết.

Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy lý thuyết và hướng dẫn thực hành, thí nghiệm hệ liên kết ngành Kỹ thuật Hóa học được thể hiện Bảng 15 dưới đây:

Bảng 15. Danh sách các học phần và phân công giảng viên PVU phụ trách

Chương trình giảng dạy	Tín chỉ	CBGD
Anh Văn dự bị	16	Bộ môn TA + giảng viên bản ngữ
ENGL 111: Viết tiếng Anh I	3	
ENGL 112: Viết tiếng Anh II	3	
MATH 131: Giải Tích I	4	TS. Nguyễn Thị Hoài
MATH 132: Giải Tích II	4	
MATH 231: Giải Tích III	4	
MATH 335: Phương trình Vi phân	3	
PHYS 121: Vật lý Đại cương I	4	PGS. TS Phạm Hồng Quang
PHYS 121L: Thí nghiệm Vật lý đại cương I	1	PGS. TS Phạm Hồng Quang;
PHYS 122: Vật lý Đại cương II	4	PGS. TS Phạm Hồng Quang
PHYS 122L: Thí nghiệm Vật lý đại cương II	1	PGS. TS Phạm Hồng Quang;
CHEM 121: Hóa học Đại cương I	3	TS. Dương Chí Trung
CHEM 121L: Thí nghiệm Hóa học Đại cương I	1	TS. Dương Chí Trung
CHEM 122: Hóa học Đại cương II	3	TS. Dương Chí Trung
CHEM 122L: Thí nghiệm Hóa học Đại cương II	1	TS. Dương Chí Trung
ES 201: Tĩnh học	3	PGS. TS. Lê Văn Sỹ
ES 216: Cơ Chất lỏng	3	PGS. TS Lê Văn Sỹ
ES 302: Sức bền Vật liệu	3	PGS. TS Lê Văn Sỹ

ES 347: Kỹ thuật Nhiệt	3	TS. Lê Quốc Phong
CHE 110: Nhập môn Thiết kế Kỹ thuật Hóa học	1	TS. Dương Chí Trung
CHE 110L: Thực hành Nhập môn Thiết kế Kỹ thuật Hóa học	1	TS. Dương Chí Trung
CHE 326: Nguyên lý Kỹ thuật Hóa học I	3	TS. Lê Phúc Nguyên
CHE 327: Nguyên lý Kỹ thuật Hóa học II	3	TS. Lê Phúc Nguyên
CHE 311: Phân tích Định lượng	3	TS. Lê Phúc Nguyên
CHE 311L: Thực hành Phân tích Định lượng	1	TS. Lê Phúc Nguyên
Tổng	63	<i>Không kể 16 tín chỉ tiếng Anh dự bị</i>

III.9 Giáo trình, tài liệu tham khảo và các điều kiện khác

Thư viện (đã mô tả phía trên) được trang bị bàn ghế chuyên dụng để phục vụ nhu cầu đọc tài liệu tại chỗ cùng lúc. Bên cạnh đó, Thư viện còn trang bị máy tính có nối mạng internet, máy scan, máy photocopy để hỗ trợ cho bạn đọc tra cứu, sử dụng tài liệu thuận lợi.

Nguồn tài nguyên học tập của Thư viện rất đa dạng, bao gồm sách, tạp chí, luận văn, luận án, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, đề tài nghiên cứu khoa học, tài liệu điện tử...có nội dung phù hợp với các chuyên ngành đang được đào tạo tại Trường.

Tài liệu bản giấy

Hiện tại, Thư viện Trường đã có hơn 400 nhan đề (2510 cuốn) giáo trình và tài liệu tham khảo chuyên ngành bằng tiếng Việt; 750 nhan đề (800 cuốn) giáo trình và sách tham khảo chuyên ngành bằng tiếng Anh của các ngành đào tạo cùng với sách học ngoại ngữ. Trong đó, có 164 đầu sách (683 bản) thuộc chuyên môn Kỹ thuật Hóa học. Đồng thời, Thư viện còn lưu giữ hàng chục luận văn thạc sĩ, kỷ yếu hội nghị khoa học trong và ngoài nước, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Bên cạnh đó, Thư viện đã mua và nhận tặng số lượng lớn các tạp chí chuyên ngành dầu khí được xuất bản trong và ngoài nước như SPE Journals (Hiệp hội Kỹ sư dầu khí Hoa Kỳ), Oilfield Review (Tập đoàn Schlumberger), Tạp chí Dầu khí (Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam),...

Các tài liệu này được Trường bổ sung có chọn lọc từ các trường đại học, các nhà xuất bản có uy tín trên thế giới trong lĩnh vực dầu khí. Hàng năm Trường phát triển thêm số lượng đầu sách, tạp chí theo quy mô đào tạo.

Tài liệu điện tử

Ngoài nguồn tài liệu dạng giấy, sinh viên và CBGD của Trường có thể khai thác qua mạng nội bộ nguồn tài nguyên điện tử mà Thư viện Trường đã thu thập và xử lý, bao gồm:

- Hơn 1000 tài liệu điện tử đã được số hóa và có thể truy cập từ xa thông qua Cổng thông tin thư viện của Trường.
- Thư viện đã mua quyền truy cập đến cơ sở dữ liệu tài liệu điện tử của các nhà xuất bản nổi tiếng trên thế giới như Springer Link, Science@Direct, IEEE Xplore Digital Library, Taylor & Francis,... để mở rộng khả năng tìm kiếm tài liệu cho bạn đọc.
- Ngoài ra Thư viện còn cung cấp kết nối đến các nguồn học liệu miễn phí của các trường đại học lớn trên thế giới.

IV. TÀI CHÍNH

IV.1 Học phí

Nguồn tài chính để vận hành chương trình chủ yếu dựa vào nguồn học phí thu từ học viên, theo nguyên tắc cân đối thu chi, dự kiến như sau:

- Học tại PVU: Học phí được tính 2.000.000đ/tín chỉ và sẽ là 79.000.000,00 đồng/sinh viên cho mỗi năm học tập tại PVU (đã tính học phí tiếng Anh dự bị); Học phí có thể tăng nhưng không quá 5%;
- Học tập tại NMIMT: Học phí ước tính khoảng 10.239 USD/sinh viên đại học cho mỗi năm học tập tại NMIMT; khoảng 10.695 USD/học viên cao học cho mỗi năm học tập tại NMIMT;
- Học phí có thể thay đổi cho mỗi năm học tại NMIMT. NMIMT sẽ cố gắng giữ mức học phí, tuy nhiên, học phí có thể tăng tùy vào tình hình thực tế;
- Học phí không bao gồm phí nhập học, học lại, thi lại và các khoản phí bắt buộc khác;
- Các chi phí khác như lệ phí visa, tiền thuê nhà ở, bảo hiểm y tế, tài liệu học, chi phí sinh hoạt ... do sinh viên tự chi trả;
- Nếu chưa đáp ứng yêu cầu tiếng Anh để theo học tại NMIMT, sinh viên sẽ phải đóng học phí học tiếng Anh để đạt yêu cầu tiếng Anh nhập học NMIMT.

IV.2 Các nguồn tài trợ, đầu tư khác

Trường Đại học Dầu khí Việt Nam và Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico sẽ cùng tìm kiếm thêm các nguồn tài trợ khác nhằm tăng cường cơ sở vật chất trang thiết

bị phục vụ công tác giảng dạy, tranh thủ các nguồn học bổng trong và ngoài nước cho sinh viên.

IV.3 Cơ chế quản lý thu, chi, đóng góp (nếu có)

Nguồn tài chính để thực hiện chương trình chủ yếu dựa vào nguồn học phí thu từ học viên. Mỗi bên (PVU và NMIMT) tự chịu trách nhiệm trong công tác thu, chi khi quản lý và tổ chức học tập tại mỗi bên.

V. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG, QUẢN LÝ RỦI RO

V.1 Biện pháp bảo đảm chất lượng.

- Giảng dạy và học tập:
 - + Toàn bộ ĐCCT các học phần/môn học (24 học phần/môn học) do PVU đảm nhiệm giảng dạy trong chương trình đào tạo liên kết sẽ do NMIMT cung cấp trên cơ sở thống nhất với PVU. Tất cả giảng viên tham gia giảng dạy phải tuân thủ nội dung và các yêu cầu của Đề cương. Danh sách và nội dung đề cương chi tiết các học phần do PVU đảm nhiệm được nêu trong phần phụ lục;
 - + Các điều kiện đảm bảo chất lượng của chương trình như: Nội dung, phương pháp đánh giá, cơ sở vật chất, chất lượng giảng viên...do hai bên chịu trách nhiệm trên cơ sở thỏa thuận đã ký kết;
 - + Toàn bộ khối lượng chương trình được thực hiện thông qua giảng dạy và trợ giảng trực tiếp. Việc giảng dạy tất cả các học phần đều đòi hỏi phương pháp nghiên cứu tình huống và phương pháp giảng dạy tích cực;
 - + Phía Trường Đại học Dầu khí Việt Nam sẽ triển khai, giám sát việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, lấy ý kiến đánh giá giảng viên vào cuối mỗi học phần và phản hồi cho phía Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico;
 - + Giảng viên phối hợp với trợ giảng theo dõi tình hình tham dự môn học của sinh viên. Quy định lên lớp của sinh viên sẽ tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico và phù hợp với các quy định của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam và Bộ Giáo dục & Đào tạo Việt Nam.
- Tổ chức thi cử và đánh giá:
 - + Phương pháp đánh giá kết quả học tập sẽ tuân thủ theo các quy định đã được thống nhất giữa PVU và Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico;
 - + PVU cung cấp kết quả học tập của sinh viên trong giai đoạn học tập tại PVU.
- Việc công nhận kết quả học tập, tốt nghiệp và xếp loại học tập cuối khóa của sinh viên sẽ tuân thủ theo các quy định của chương trình đào tạo do Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico thực hiện trên cơ sở thống nhất với Trường Đại học Dầu khí Việt Nam.

V.2 Biện pháp quản lý rủi ro, bảo đảm quyền và lợi ích của người học trong trường hợp liên kết đào tạo chấm dứt trước thời hạn

Các bên hợp tác cùng nhau giải quyết rủi ro có thể xảy ra trên tinh thần hợp tác để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người học (thể hiện trong Hiệp định hợp tác đã ký kết). Trong đó:

- + NMIMT và PVU sẽ tiếp tục đào tạo các sinh viên hệ liên kết đã tuyển vào trước khi Hiệp định hợp tác chấm dứt.

- + Sẽ không tuyển mới hệ liên kết ngay sau khi chấm dứt thỏa thuận hợp tác.

- + Sinh viên đáp ứng điều kiện tuyển sinh của giai đoạn 1 (học tại PVU), nhưng chưa đáp ứng điều kiện ngoại ngữ (trình độ tiếng Anh bậc 4) sau khi học tiếng Anh dự bị sẽ phải tiếp tục học tiếng Anh cho đến khi đạt yêu cầu tiếng Anh mới bắt đầu học các học phần chính thức của chương trình đào tạo hệ liên kết tại PVU.

- + Sinh viên đạt các điều kiện về điểm trung bình chung tích lũy cho 63 tín chỉ học tại PVU theo yêu cầu trước khi nhập học giai đoạn 2 (tại NMIMT) mà vẫn chưa đạt yêu cầu về tiếng Anh IELTS 6.0 sẽ phải bồi dưỡng thêm tiếng Anh để đến khi đạt yêu cầu IELTS 6.0.

- + Các sinh viên được tuyển vào học hệ liên kết (trước khi học tiếng Anh dự bị ở học kỳ đầu tiên) sẽ được thông báo các yêu cầu và điều kiện như trên của chương trình. Nếu không đáp ứng các yêu cầu, sẽ có thể bị buộc thôi học. Các sinh viên hệ liên kết mà được tuyển từ hệ chính quy của PVU chuyển sang, nếu không đáp ứng yêu cầu của chương trình, sẽ có thể được chuyển về học lại hệ chính quy với các khóa phù hợp (nếu có nguyện vọng).

VI. CƠ CHẾ QUẢN LÝ LIÊN KẾT

VI.1 Cơ cấu tổ chức quản lý liên kết đào tạo

Phía Trường Đại học Dầu khí Việt Nam

TS. Phan Minh Quốc Bình, Hiệu trưởng – Đại diện PVU

Đầu mối liên hệ để quản lý

Trưởng phòng – Phòng Đào tạo

TS. Lê Quốc Phong

762 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Phía Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico

TS. Stephen Wells, Chủ tịch Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico

Đầu mối liên hệ để quản lý

Giám đốc – Ban Công tác Sinh viên

Ông Michael Voegerl

801 Leroy Place

Fidel Student Center

VI.2 Trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết

a) Trách nhiệm của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam

- Chịu trách nhiệm thu thập, xem xét hồ sơ đăng ký dự tuyển, xét tuyển sinh viên và chính thức đề xuất những sinh viên đạt tiêu chuẩn cho NMIMT để theo học chương trình.
- Thực hiện việc giảng dạy các học phần (môn học) với đề cương bài giảng do NMIMT cung cấp và đánh giá học phần (cho điểm quá trình, kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần) do PVU giảng dạy.
- Cung cấp bảng điểm chính thức (giai đoạn học tại PVU) cho mỗi sinh viên tham gia chương trình.
- Giám sát sinh viên và cung cấp mọi hỗ trợ cần thiết cho sinh viên trong thời gian học tập tại PVU.
- Cung cấp thư viện và các nguồn học liệu khác để hỗ trợ việc học tập của sinh viên.
- Thông báo các thông tin quản lý sinh viên với Phòng quản lý các chương trình đào tạo Quốc tế của NMIMT.
- Tạo mọi điều kiện để sinh viên có chỗ ở tại ký túc xá trong thời gian học và sinh viên sẽ phải chi trả tiền ở.
- Đảm bảo việc tuân thủ luật pháp của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và đạt được sự chấp thuận của các cơ quan trong nước bao gồm cấp phép về quyền sở hữu trí tuệ.
- Cung cấp các thông tin định hướng việc học tập tại nước ngoài (NMIMT) cho sinh viên.
- Theo dõi quá trình học tập của sinh viên trong thời gian học tập tại NMIMT, làm cầu nối liên lạc giữa NMIMT với sinh viên và gia đình khi cần thiết.

b) Trách nhiệm của Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico

- NMIMT sẽ đảm bảo sinh viên được theo học các học phần thiết yếu trong chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học trong giai đoạn học tại NMIMT.
- NMIMT sẽ tư vấn và cung cấp cho sinh viên các học phần được giảng dạy trong học kỳ. Trong trường hợp học phần không được tổ chức giảng dạy được, Viện chủ quản (bên chấp nhận sinh viên đến học) sẽ cố gắng tìm các học phần thay thế trong lĩnh vực mà sinh viên có mong muốn theo học.
- NMIMT đồng ý tạo mọi điều kiện để sinh viên có chỗ ở tại ký túc xá trong thời gian học và sinh viên sẽ phải chi trả tiền ở. Nếu trong trường hợp ký túc xá không còn chỗ, NMIMT sẽ giúp sinh viên tìm chỗ ở bên ngoài; tuy nhiên việc thuê và ở tại đó hoàn toàn do sinh viên chịu trách nhiệm.
- NMIMT sẽ thông báo cho sinh viên biết các yêu cầu về bảo hiểm y tế, yêu cầu tiêm chủng và các yêu cầu khác. Sinh viên của chương trình liên kết cần

phải có bảo hiểm y tế của NMIMT hoặc của nhà cung cấp khác, trừ khi sinh viên đã có bảo hiểm y tế khác tương đương hoặc cao cấp hơn. Trong trường hợp NMIMT xác định một sinh viên của PVU đang trong tình trạng khẩn cấp, NMIMT sẽ lập tức thông báo cho PVU và phối hợp chặt chẽ để đưa ra các phương án xử lý cần thiết tiếp theo.

- NMIMT sẽ cung cấp cho PVU bảng điểm của sinh viên trong vòng sáu tuần sau khi kỳ học kết thúc với điều kiện sinh viên không còn nợ tài chính hoặc bất kỳ khoản nợ nào khác.
- NMIMT có trách nhiệm thông báo và chuyển kết quả học tập các học phần mà sinh viên đã hoàn thành tại NMIMT tới PVU.
- Sinh viên hệ liên kết được chấp thuận vào học tại NMIMT được công nhận và có quyền lợi, nghĩa vụ giống như các sinh viên khác của NMIMT.
- NMIMT sẽ đưa ra quyết định cuối cùng có tiếp nhận sinh viên hay không tùy từng trường hợp dựa trên quy định tuyển sinh của trường, và sẽ thông báo cho PVU bằng văn bản về việc tiếp nhận hay từ chối sinh viên. NMIMT cũng sẽ thông báo với sinh viên về quyết định này.
- NMIMT có quyền chấp nhận hay từ chối bất kỳ sinh viên nào dựa trên chất lượng của sinh viên có phù hợp với tiêu chuẩn tuyển sinh của NMIMT hay không.
- NMIMT sẽ có trách nhiệm cung cấp các định hướng cho sinh viên mới.
- NMIMT sẽ cung cấp phương tiện di chuyển sinh viên từ sân bay Albuquerque về trường khi sinh viên đến Mỹ lần đầu.

VI.3 Trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo, người học và các bên liên quan

a) Trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo

Trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo tham gia giảng dạy chương trình đào tạo liên kết của PVU tuân thủ theo Quy chế giảng viên cơ hữu của PVU, cụ thể một số nội dung sau:

- Nắm vững mục tiêu giảng dạy, nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục đại học, quy chế thi, kiểm tra, đánh giá học phần đảm nhiệm.
- Xây dựng kế hoạch giảng dạy, bài giảng và thiết kế học liệu cần thiết phục vụ cho giảng dạy; Giảng bài, phụ đạo và hướng dẫn kỹ năng học tập, nghiên cứu, tiến hành thí nghiệm, thực hành, thảo luận khoa học.
- Thực hiện đánh giá kết quả học tập của người học.
- Tham gia giáo dục tư tưởng, đạo đức cho sinh viên, giúp sinh viên phát huy vai trò chủ động trong học tập và rèn luyện. Thường xuyên cập nhật thông tin từ người học để xử lý, bổ sung, hoàn chỉnh phương pháp, nội dung, kế hoạch giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo đáp ứng yêu cầu của các bên liên kết đào tạo.

- Cán bộ giảng dạy chương trình đào tạo liên kết ngoài các trách nhiệm như trên còn được đảm bảo các quyền trong Quy chế giảng viên cơ hữu của PVU.

b) Đối với người học

- Trong 02 năm đầu học tại PVU, trách nhiệm và quyền hạn của người học thực hiện theo Quy chế SV của PVU, được PVU cung cấp các thông tin định hướng việc học tập tại nước ngoài cho sinh viên. Ngoài ra, người học cần tích cực học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của chương trình liên kết và nâng cao năng lực tiếng Anh nhằm đáp ứng yêu cầu của NMIMT (Sinh viên theo học chương trình 2 + 3 phải có Điểm trung bình chung tích lũy (CGPA) cho 63 tín chỉ học tại PVU tối thiểu 2.5 trên thang điểm 4.0 và IELTS 6.0 hoặc TOEFL 76 trở lên).
- 03 năm cuối, sinh viên hệ liên kết học tại NMIMT và được đảm bảo quyền lợi như sinh viên của NMIMT. Sinh viên được NMIMT tư vấn và cung cấp các học phần được giảng dạy trong học kỳ, được tạo mọi điều kiện để có chỗ ở tại ký túc xá trong thời gian học và sinh viên sẽ phải chi trả tiền ở. Nếu trong trường hợp ký túc xá không còn chỗ, NMIMT sẽ giúp sinh viên tìm chỗ ở bên ngoài, tuy nhiên việc thuê và ở tại đó hoàn toàn do sinh viên chịu trách nhiệm. Sinh viên phải có bảo hiểm y tế, thực hiện các yêu cầu tiêm chủng và các yêu cầu khác. Sinh viên phải có trách nhiệm đóng các khoản tài chính đúng hạn theo yêu cầu của NMIMT. Sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo hai giai đoạn và đáp ứng các điều kiện của NMIMT sẽ được NMIMT cấp bằng đại học (The Bachelor of Science in Chemical Engineering).

VII. KẾT LUẬN

Việc triển khai Đề án liên kết đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học trình độ đại học tại PVU là phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nói chung và của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nói riêng về việc phát triển đội ngũ cán bộ dầu khí có trình độ cao, có khả năng hội nhập quốc tế cho chiến lược tăng tốc phát triển bền vững của PVN và góp phần bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia trên biển.

Đề án này phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về các điều kiện đảm bảo cho phép tổ chức liên kết đào tạo trình độ đại học được quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP, ban hành ngày 06/06/2018.

Đề án góp phần đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực Kỹ thuật Hóa học, góp phần chủ động nguồn nhân lực và tạo điều kiện nâng cao hiệu quả sản xuất và kinh doanh của toàn ngành Dầu khí.

Bên cạnh đó, đề án không những giúp nâng cao năng lực cho nguồn lực trong ngành Dầu khí nước nhà còn nâng cao vị thế của Trường Đại học Dầu khí Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Đề án liên kết đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật Hóa học đã được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Dầu khí Việt Nam xem xét và thông qua.

Trên cơ sở các điều kiện liên kết đáp ứng các yêu cầu của liên kết đào tạo với nước ngoài được quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP, ban hành ngày 06/06/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Hiệu trưởng Trường Đại học Dầu khí Việt Nam phê duyệt Đề án liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học ngành Kỹ thuật Hóa học giữa Trường Đại học Dầu khí Việt Nam và Học viện Mỏ và Công nghệ New Mexico.

Trân trọng./.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Phan Minh Quốc Bình

PHỤ LỤC

1. Đề cương chi tiết các học phần do PVU giảng dạy.
2. Lý lịch khoa học và chứng chỉ tiếng Anh của giảng viên tham gia liên kết đào tạo.
3. Lý lịch của người đại diện các bên liên kết tham gia quản lý hệ liên kết đào tạo.
4. Chứng nhận ABET của Chương trình đào tạo Kỹ thuật Hóa học.
5. Chứng nhận của CHEA/HLC về NMIMT.
6. Dự toán kinh phí hệ liên kết đào tạo ngành Kỹ thuật Hóa học.
7. Chiến lược Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2035.
8. Hiệp định hợp tác giữa hai bên (MOU).
9. Mẫu Bảng Tốt nghiệp.
10. Một số hình ảnh về phòng học, thư viện, KTX.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
CÁC HỌC PHẦN DO PVU GIẢNG DẠY

**LÝ LỊCH KHOA HỌC VÀ CHỨNG CHỈ TIẾNG
ANH CỦA GIẢNG VIÊN PVU THAM GIA ĐÀO
TẠO LIÊN KẾT**

**LÝ LỊCH CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÁC BÊN
THAM GIA QUẢN LÝ HỆ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO**

**CHỨNG NHẬN ABET CỦA CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠO TẠO KỸ THUẬT HÓA HỌC**

CHỨNG NHẬN CỦA CHEA/HLC VỀ NMIMT

DỰ TOÁN KINH PHÍ HỆ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT HÓA HỌC

**CHIẾN LƯỢC ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN
NGUỒN NHÂN LỰC CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2016 – 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035**

HIỆP ĐỊNH HỢP TÁC GIỮA PVU VÀ NMIMT (MOU)

MẪU BẢNG TỐT NGHIỆP

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ PHÒNG HỌC,
THƯ VIỆN, KÝ TÚC XÁ CỦA PVU**



Phòng thí nghiệm Hóa học



Phòng Mô hình hóa Slumberger



Ký túc xá



Sân bóng

